

CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 VÀ KHÁT VỌNG VIỆT NAM TRONG THỜI ĐẠI HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN TÙNG LÂM (*)

Tóm tắt: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một sự kiện lịch sử vĩ đại, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Đó chính là thắng lợi của khát vọng độc lập, tự do của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh. Để tiếp tục hoàn thành sự nghiệp cách mạng Việt Nam, cần tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc được mở ra từ thành công của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Từ khóa: Cách mạng Tháng Tám năm 1945; khát vọng; thời đại Hồ Chí Minh.

Abstract: The August Revolution in 1945 was a great historical event that opened up a new era in the history of Vietnamese nation. That was the victory of the Vietnamese people's aspiration for independence and freedom in the new era - Ho Chi Minh era. In order to continue to complete the revolutionary movement of Vietnam, it is necessary to continue to strongly promote the patriotism, the will of self-reliance and self-help, the strength of national unity, and the aspiration to develop a prosperous and happy country, which was started from the success of the August Revolution in 1945.

Keywords: August Revolution in 1945; aspiration; Ho Chi Minh era.

Ngày nhận bài: 28/5/2021 Ngày biên tập: 13/7/2021 Ngày duyệt đăng: 12/8/2021

1. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã đập tan xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa đế quốc trong hơn 80 năm, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế suốt 1.000 năm và 05 năm thống trị của phát xít Nhật trên lãnh thổ Việt Nam, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người tự do, người làm chủ vận mệnh dân tộc mình. Nói về ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chặng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong

lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”⁽¹⁾.

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả hội tụ của nhiều nhân tố, cả khách quan và chủ quan, trong đó sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, linh hoạt và khôn khéo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố đóng vai trò quan trọng, quyết định. Một trong những bài học thành công trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng là đã phát huy được sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong đấu tranh giành chính quyền cách mạng, trước hết là trong hoạch định đường lối cách mạng.

(*) TS; Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã thể hiện rõ nhất việc phát huy tinh thần yêu nước, khát vọng giành lại độc lập, tự do của toàn thể dân tộc Việt Nam. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khơi dậy mạnh mẽ lòng tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất của Nhân dân Việt Nam; là hiệu lệnh làm sục sôi khí thế đấu tranh bằng sức mạnh của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ của người Việt Nam với mọi thứ vũ khí có sẵn, với một ý chí “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, một thái độ dứt khoát và kiên định: “Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽²⁾.

Điều này được thể hiện rõ nhất sau khi Chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ (tháng 9/1939), khi tình hình trong nước và quốc tế có những chuyển biến mạnh mẽ và mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, phát xít Nhật ngày càng trở nên gay gắt, Hội nghị Trung ương Đảng (họp từ ngày 06 đến ngày 09/11/1940 tại làng Đình Bảng, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh) đã nhận định: kẻ thù chính của cách mạng Đông Dương lúc bấy giờ là phát xít Pháp - Nhật, quyết định đổi tên Mặt trận Dân chủ Đông Dương thành Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương.

Mùa Xuân năm 1941, sau gần 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Người đã triệu tập Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (tháng 5/1941) tại Pắc Bó (Cao Bằng) nhằm tập trung hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trước tình hình đang chuyển biến mau lẹ. Hội nghị nhấn mạnh: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”⁽³⁾.

Muốn đánh thực dân Pháp, đuổi phát xít Nhật, cần phải có một lực lượng thống nhất của tất cả các dân tộc Đông Dương hợp lại, vì thế, Đảng phải vận dụng một phương pháp hiệu triệu hết sức thống thiết, làm sao đánh thức được khát vọng độc lập dân tộc, khát vọng tự do cho Nhân dân của người dân Việt Nam xưa nay. Hội nghị đã quyết định thành lập “Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh” (gọi tắt là Việt Minh). Có thể nói, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 đã hoàn thành việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược nhằm giải quyết mục tiêu số một của cách mạng là độc lập dân tộc, sẽ được thực hiện bằng một cuộc Tổng khởi nghĩa.

Để có thể huy động đồng đảo các tầng lớp nhân dân tham gia vào công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa, ngày 25/10/1941, Mặt trận Việt Minh đã công bố Tuyên ngôn, Chương trình và Điều lệ. Chương trình cứu nước của Việt Minh có 44 điểm, là một hệ thống các chính sách về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, cụ thể đối với các tầng lớp công nhân, nông dân, binh lính, công chức, học sinh, phụ nữ, thiếu nhi, người già, người tàn tật, tư sản, địa chủ, nhà buôn... Theo đó, tinh thần cơ bản của 44 điểm trong Chương trình cứu nước là: “Cốt thực hiện hai điều mà toàn thể đồng bào đang mong ước: 1- Làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập; 2- Làm cho dân Việt Nam được sung sướng, tự do”.

Toàn bộ chủ trương, đường lối, sách lược của Đảng và Mặt trận Việt Minh đã được toàn dân triển khai thực hiện có kết quả trên tất cả các lĩnh vực xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang, xây dựng chiến khu, căn cứ địa, tổ chức các đoàn thể cứu quốc... nhằm chờ đón thời cơ thuận lợi để đứng lên giành chính quyền.

Đến giữa tháng 8/1945, khi tình thế cách mạng trực tiếp xuất hiện, vấn đề giành chính quyền được đặt ra rất gấp rút. Ngày 13/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp tại Tân Trào (Tuyên Quang), quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước từ tay phát xít Nhật, trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào, tán thành quyết định Tổng khởi nghĩa của Đảng Cộng sản Đông Dương, lập Ủy ban dân tộc giải phóng do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Ngay sau Đại hội Quốc dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi đồng bào cả nước: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”⁽⁴⁾, với một quyết tâm sắt đá: “Dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”⁽⁵⁾.

Đây là một quyết định lịch sử, chính xác, kịp thời của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trước vận mệnh của nước nhà; cũng là ý chí, là khát vọng của toàn thể dân tộc Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta nhất tề vùng dậy khởi nghĩa giành chính quyền và chỉ trong vòng 15 ngày (từ ngày 14 đến 28/8/1945), cuộc Tổng khởi nghĩa đã thành công trên phạm vi cả nước và chính quyền đã về tay Nhân dân. Có thể khẳng định, thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chính là thắng lợi của khát vọng Việt Nam trong thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh. Trong thời đại Hồ Chí Minh, khát vọng Việt Nam được nâng lên một tầm cao mới, là cơ sở để Đảng và Nhân dân ta xác lập một con đường cứu nước đúng đắn - giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản. Chính đường lối đúng đắn đã huy động được sức mạnh của khối đại đoàn kết, kết hợp với sức mạnh thời đại tạo lên sức mạnh tổng hợp giành thắng lợi cho cách mạng.

Khát vọng Việt Nam lại tiếp tục được phát huy cao độ trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược của dân tộc ta. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã truyền cho dân tộc ta khát vọng, niềm tin và sức mạnh của dân tộc trong thời đại mới. Đó là “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽⁶⁾.

Đối với mỗi người dân Việt Nam từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, mọi vấn đề đều được xác định bằng thước đo

yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là “Tổ quốc trên hết! Dân tộc trên hết!”, “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”⁽⁷⁾; một “chủ đề” duy nhất là: “Chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁽⁸⁾, và “Làm cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽⁹⁾; thực hiện mong muốn “Xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”⁽¹⁰⁾. Như vậy, có thể hiểu khát vọng Việt Nam là một triết lý xã hội và nhân văn, một triết lý hành động vì độc lập, tự do hạnh phúc của đất nước và dân tộc.

2. Bước sang thế kỷ XXI, khát vọng Việt Nam vẫn là động lực lớn, để đưa đất nước ta tiến tới thắng lợi cuối cùng. Trong bối cảnh hiện nay, khát vọng Việt Nam đứng trước thách thức phải bổ sung sức mạnh lý luận về phát triển dân tộc trong thời đại toàn cầu hóa, sự chọn lọc những yếu tố cốt lõi trong truyền thống để gắn kết được với những nhân tố hiện đại. Để khơi dậy khát vọng Việt Nam trong thời đại mới, chúng ta cần nắm vững những quan điểm đúng đắn của Chủ tịch Hồ Chí Minh để khơi dậy được sức mạnh sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, làm cho mỗi người dân Việt Nam tự hào và xứng đáng là chủ nhân của một dân tộc độc lập, một dân tộc có văn hóa, một dân tộc luôn nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, cũng như chiến thắng nghèo nàn, lạc hậu trong sự nghiệp xây dựng đất nước, vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”⁽¹¹⁾.

Trong thời đại ngày nay, yêu nước gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội. Mặc dù bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế hiện nay có nhiều biến đổi, song Đảng ta vẫn khẳng định kiên định mục tiêu, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Đó là con đường đúng đắn, phù hợp với quy luật phát triển của thời đại. Thực tiễn 35 năm đổi mới đã khẳng định tính đúng đắn của “Kiến định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”⁽¹²⁾ trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Do đó, cần phải tiếp tục “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”⁽¹³⁾.

Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội đã được đặt ra và giải quyết thành công, trước hết là vấn đề độc lập dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh, quyền độc lập dân tộc là thiêng liêng, bất khả xâm phạm, bằng mọi giá phải giành cho kỳ được độc lập dân tộc. Sau khi giành được độc lập thì vấn đề trọng yếu thứ hai là tự do, hạnh phúc thật sự của Nhân dân. Người khẳng định: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁴⁾. Hạnh phúc cho Nhân dân trong tư tưởng của Người rất đổi giản dị và thắm đậm tinh thần nhân văn sâu sắc: “Nhưng nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”⁽¹⁵⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người truyền cảm hứng tới toàn dân tộc trên mỗi bước đi, mỗi việc làm, đặc biệt là kỳ vọng rất nhiều ở thế hệ trẻ nước ta. Trong thư gửi các cháu học sinh nhân ngày khai giảng năm học đầu tiên dưới chế độ mới tháng 9/1945, Người căn dặn: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”⁽¹⁶⁾.

Hiện nay, các thế lực thù địch vẫn không ngừng dùng mọi thủ đoạn nhằm chống phá và triệt tiêu các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Vì vậy, mục tiêu đặt ra là phải giữ vững độc lập dân tộc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Để giữ vững độc lập dân tộc trong điều kiện

hiện nay, phải có những yêu cầu mới, cao hơn. Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc chỉ cần một số yếu tố như đường lối chính trị, ngoại giao đúng, sức mạnh nhất định về quân sự, thì giờ đây cần một sức mạnh tổng hợp. Đó là sức mạnh về chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao, giáo dục, khoa học và công nghệ, quân sự... Trong sức mạnh tổng hợp đó, những yếu tố chiếm vị trí quan trọng hàng đầu như sức mạnh chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, ngoại giao. Tuy nhiên, hạt nhân của các sức mạnh đó để tạo nên sức mạnh nội lực thực sự chính là lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc. Nhiệm vụ lớn lao của Đảng là làm cho toàn dân ý thức sâu sắc về quyền độc lập dân tộc trong hoàn cảnh mới, trách nhiệm trước xã hội, không được lơ là mất cảnh giác. Tức là ý thức về sự nối tiếp và nâng cao truyền thống yêu nước.

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Giữ vững độc lập hiện nay thực chất là xây dựng Tổ quốc giàu mạnh, làm cho dân giàu, nước mạnh. Xây dựng Tổ quốc cũng chính là nhằm bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Tổ quốc là để xây dựng Tổ quốc; để quyết tâm thực hiện điều mong muốn cuối cùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa là xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới. Ngày nay, Đảng ta phấn đấu thực hiện để đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Hoàn thành được mục tiêu cao cả đó vừa tạo ra một chất mới, trình độ mới của xã hội Việt Nam hiện đại, vừa tạo ra nội lực để tự bảo vệ.

Để hoàn thành mục tiêu đó, không thể chỉ là sức mạnh của tình cảm, lòng yêu nước đơn lẻ từng cá nhân, mà phải vun đắp khát vọng con người Việt Nam trong thời kỳ mở cửa, hội nhập trên nền tảng chủ nghĩa yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Phát huy chủ nghĩa yêu nước trong giai đoạn hiện nay cần phải mở rộng biên độ yêu nước cả bề rộng lẫn chiều sâu. Ngày nay, yêu nước là yêu chủ nghĩa

xã hội, là phải bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội theo tinh thần đổi mới. Khát vọng Việt Nam trong giai đoạn mới phải trên cơ sở: “Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”⁽¹⁷⁾. Đây cũng là vấn đề rất cơ bản trong giai đoạn cách mạng mới. Khát vọng Việt Nam phải đặt trên nền tảng của sự kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thì mới có thêm được sức mạnh mới, động lực mới, một xung lực mới. Đây là một bài học quý mà Đảng ta đã rút ra, được thực tiễn cách mạng kiểm chứng, đã và đang phát huy sức mạnh trong 35 năm đổi mới.

Khát vọng Việt Nam hiện nay phải tiếp nhận những tư tưởng tiên tiến của thời đại, đặc biệt là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Văn kiện Đại hội ĐBTV lần thứ XIII của Đảng đã nhấn mạnh: “Ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”⁽¹⁸⁾. Những tư tưởng đó là trí tuệ của nhân loại, được đúc rút qua hàng trăm năm và được khẳng định mang tính quy luật phát triển của thời đại. Đó là những vấn đề về dân chủ, tri thức về kinh tế thị trường, tư duy về công chức, công vụ, về vai trò luật pháp và quản lý của nhà nước, về vai trò của “sức mạnh mềm”, về tiến bộ, công bằng, an sinh xã hội...

Đồng thời, khát vọng Việt Nam trong thời kỳ mới cần phải kế thừa những giá trị tốt đẹp, cốt lõi của truyền thống và lịch sử. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt kỳ vọng Việt Nam sẽ sánh vai với các cường quốc trên thế giới, tạo dựng hình ảnh của một đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, dân chủ, giàu mạnh, tự do, hạnh phúc. Vì vậy, phát huy khát vọng Việt Nam trong thời kỳ mở cửa, hội nhập chính là chuyển từ động lực tinh thần trong chống ngoại xâm và xây dựng đất nước theo tư duy cũ và bước đầu đổi mới sang động lực tinh thần trong xây dựng đất nước thời mở cửa, hội nhập.

Khởi dậy và phát huy khát vọng Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay giữ vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong đó, xác định khát vọng phát triển bền vững và hiện đại hóa đất nước là nhiệm vụ rất quan trọng của mọi người dân Việt Nam ở trong nước cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Đó là cơ sở chung cần phát huy để đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực đang có những diễn biến hết sức phức tạp, việc phát huy khát vọng Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là một vấn đề có ý nghĩa thiết thực và cấp bách. Khát vọng Việt Nam hiện nay là nhân tố cơ bản của bản lĩnh dân tộc, bảo đảm sự ổn định và phát triển bền vững, bảo đảm giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong giao lưu văn hóa và hội nhập kinh tế quốc tế; là động lực nội sinh tạo nên quyết tâm, ý chí, nghị lực và trí tuệ để sớm đưa “nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁹⁾ mà Nghị quyết Đại hội ĐBTV lần thứ XIII của Đảng đã đề ra./.

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.25.

(2),(6),(9),(14),(15),(16) Sdd, tập 4, tr.534, tr.534, tr.187, tr.187, tr.64, tr.35.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG - ST, H.2000, tr.113.

(4) Sdd, tập 3, tr.596.

(5) Võ Nguyên Giáp, *Những chặng đường lịch sử*, Nxb CTQG - ST, H.1994, tr.196.

(7),(10) Sdd, tập 15, tr.131, tr.614.

(8) Sdd, tập 12, tr.171.

(11),(12),(13),(17),(18),(19) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.105, tr.109, tr.110, tr.109, tr.110, tr.112.